

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TRUNG TÂM DVNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /HD – TTDVNN

Thiệu Hóa, ngày tháng năm 2023

V/v phòng chống tổng hợp lúa cỏ
(lúa ma) vụ Xuân năm 2024.

HƯỚNG DẪN

Biện pháp kỹ thuật quản lý lúa cỏ vụ Xuân năm 2024

Lúa cỏ có tên gọi khác như lúa ma, lúa hoang, lúa dại, cùng là loài lúa như lúa trồng nhưng là loài phụ là loại dịch hại có khả năng lây lan nhanh, sinh trưởng và phát triển rất mạnh, cạnh tranh trực tiếp về dinh dưỡng và ánh sáng với lúa trồng, Lúa cỏ có thời gian sinh trưởng ngắn, chín sớm, hạt rất dễ rụng nên có khả năng lây lan nhanh, khó phòng trừ và có thể gây thất thu năng suất, thậm chí mất trắng.

Tại Việt Nam, lúa cỏ đã phát sinh gây hại ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long từ rất sớm, đặc biệt do tập quán gieo sạ nên rất khó phòng chống lúa cỏ. Trong những năm gần đây, một số huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đã xuất hiện tình trạng lúa ma, gây hoang mang cho nông dân như huyện Quảng Xương, Yên Định, Vĩnh Lộc, Đông Sơn...Nếu không quản lý chặt chẽ lúa cỏ sẽ có nguy cơ lây lan và gây hại diện rộng trong vụ Xuân 2024.

Để thống nhất biện pháp chỉ đạo phòng chống lúa cỏ, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hướng dẫn biện pháp quản lý lúa cỏ tổng hợp để các địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng phòng chống lúa cỏ, giảm thiệt hại cho sản xuất như sau:

1. Đặc điểm, tác hại và sự lây lan của lúa cỏ

a. Đặc điểm lúa cỏ

- *Đặc điểm hình thái và sinh trưởng:*

+ Giai đoạn 5 -10 ngày sau nảy mầm: Cây sinh trưởng nhanh, thân mảnh và đứng, phiến lá nhỏ, có màu vàng hơn lúa trồng (*trên mạ thường có chiều cao hơn cây lúa bình thường*).

+ Giai đoạn đẻ nhánh đến đứng cái: Cây đẻ nhánh kém, thân mảnh, lóng vươn dài, lá thưa, phiến lá nhỏ, khóm lúa có màu vàng hơn lúa trồng (*hiện nay trên địa bàn tỉnh có một số triệu chứng trên cây bệnh ở giai đoạn này lúa có thể thấp cây hơn, hoặc bằng nhưng màu lá thường đậm hơn, phiến lá dày*).

+ Giai đoạn trổ bông: Lúa cỏ trổ sớm hơn lúa trồng 5 - 7 ngày, thời gian trổ dài, trên bông có hạt đang phơi màu, hạt ngậm sữa, hạt chắc xanh nên không có sự đồng đều về màu sắc bông lúa như lúa trồng; hạt có râu dài hoặc không có râu

(dạng không có râu hạt lúa thường bầu hơn); hạt có dạng thon dài hoặc bầu dục màu vàng - vàng sẫm, dạng hạt có mỏ tím, tỉ lệ lép cao (khi bóc hạt lúa bị bệnh, gạo thường có màu vàng hoặc đỏ sẫm, không trong như hạt gạo thường)

- Một số đặc điểm sinh học, sinh thái: Lúa cỏ có sự giao phấn (tỷ lệ nhỏ) với lúa trồng, việc tự đề giống khiến lúa phân ly với tính trạng xấu trở nên phức tạp, khó nhận biết và khó quản lý hơn.

Thời gian sinh trưởng ngắn hơn, hạt lúa rất dễ rụng ngay. Sau khi hạt rụng xuống nếu gặp điều kiện thuận lợi có thể nảy mầm ngay, nếu gặp điều kiện bất thuận như khô hạn, vùi sâu trong bùn, hạt có thể ngủ nghỉ nhưng vẫn có sức sống cao, duy trì sức nảy mầm trong vài năm. Do vậy, lúa cỏ tồn tại, tích tụ lâu trong đất và tăng dần số lượng qua các vụ. Đặc tính này thể hiện sự khác nhau giữa các dòng lúa cỏ khác nhau. Khả năng nảy mầm của lúa cỏ bị ảnh hưởng rất lớn ở tuổi hạt, kết cấu đất, chế độ nước trên đồng ruộng và độ sâu bị chôn vùi trong bùn. Lúa cỏ thường xuất hiện ở tất cả các vụ trồng lúa, nhiều ở vụ Thu - Mùa (do tích tụ từ vụ Xuân).

b. Tác hại của lúa cỏ

Lúa cỏ sinh trưởng và phát triển rất mạnh, cạnh tranh trực tiếp về dinh dưỡng và ánh sáng với lúa trồng làm giảm năng suất của lúa. Lúa cỏ có thể gây thất thu năng suất từ 15-20%, thậm chí mất trắng, đồng thời lây nhiễm càng trầm trọng cho những vụ sau. Ruộng bị nhiễm lúa cỏ nặng làm giảm phẩm chất gạo cũng như giảm giá trị tiêu dùng và xuất khẩu (*chỉ tiêu độ lẫn tạp của hạt gạo*).

c. Nguyên nhân lúa cỏ lây lan

- Hạt giống bị lẫn lúa cỏ (*chú ý khi mở bao hạt giống khi mua về cần quan sát kỹ và loại bỏ những hạt có râu dài, hạt khác dạng và màu sắc khác biệt với hạt giống cần gieo*).

- Thường xuyên sử dụng lúa thương phẩm làm giống lúa bị phân ly, thoái hóa và tính chất di truyền có xu hướng trở lại các đặc tính của nguồn gốc lúa hoang dại ban đầu (hiện tượng lại giống) và xuất hiện lúa cỏ với nhiều kiểu hình khác nhau (*hiện nay Thanh Hóa đã xuất hiện 4 kiểu hình khác nhau*).

- Người dân tự đề giống lúa, nhất là sử dụng giống trong vùng đã nhiễm lúa cỏ để gieo cấy cho vụ sau làm gia tăng lúa cỏ trên đồng ruộng.

- Thời gian chuyển vụ ngắn nên nguồn hạt lúa cỏ lưu tồn trên đồng ruộng từ những vụ trước chưa được xử lý (*nhất là giữa vụ Xuân và vụ mùa*).

- Hạt lúa cỏ có thể di chuyển, phát tán theo nguồn nước, nhờ chim hoặc theo máy móc nông cụ (máy làm đất, máy gặt,...) từ ruộng này sang ruộng khác, nơi này sang nơi khác, huyện này sang huyện khác,...

2. Biện pháp phòng chống lúa cỏ

a. Chọn giống lúa đảm bảo chất lượng

Sử dụng giống lúa đạt tiêu chuẩn chất lượng, có nguồn gốc rõ ràng;

Không để giống lúa đối với ruộng đã bị nhiễm lúa cỏ từ vụ trước; loại bỏ hạt lép lửng trước khi ngâm ủ.

b. Biện pháp canh tác

Chuyển đổi phương thức gieo cấy: Những vùng có tập quán sạ lan (gieo vãi) nhiễm lúa cỏ cần chuyển sang sạ hàng hoặc cấy (cấy tay hoặc cấy bằng máy) để dễ dàng làm cỏ sục bùn và dễ nhận biết, loại bỏ lúa cỏ ngay từ khi cây còn nhỏ

Luân canh cây trồng: Những khu vực đã nhiễm lúa cỏ nhiều cần luân canh lúa với cây trồng cạn hoặc cây trồng nước nhưng khác họ để dễ dàng nhận biết, loại bỏ hầu hết lúa cỏ sau 1 - 2 vụ.

Phòng chống lúa cỏ khi làm đất:

+ Khi cho nước vào ruộng để làm đất cần đặt lưới chắn hạt lúa cỏ tại đầu đường dẫn nước vào ruộng; nếu có lúa cỏ, hạt thóc lép, lửng trôi dạt vào góc ruộng thì vớt mang đi tiêu hủy.

+ Những ruộng bị nhiễm nặng lúa cỏ ở vụ trước nhưng chưa được xử lý thì đầu vụ sau khi thời tiết thuận lợi, nền nhiệt còn cao, lấy nước và tiến hành lồng bừa nông, san phẳng rồi rút cạn nước ruộng (như gieo mạ) để nhử lúa cỏ nảy mầm. Khi cây lúa cỏ có 3 - 5 lá tiến hành lấy nước cày lật úp, làm đất nhuyễn để diệt lúa cỏ ngay khi còn non. Nếu có đủ thời gian, biện pháp này cần làm lặp lại 2 - 3 lần sẽ diệt được hầu hết hạt lúa cỏ bị vùi trong đất.

Ngăn chặn lây lan lúa cỏ theo máy móc: Vệ sinh máy gặt, máy cày để hạt lúa cỏ không theo máy móc lây lan sang khu ruộng khác, từ vùng bị nhiễm lúa cỏ sang vùng không bị nhiễm lúa cỏ.

Nhỏ, khử lúa cỏ sau khi mọc:

+ Giai đoạn lúa đẻ nhánh phân hóa đòng:

Đối với lúa cấy hoặc sạ hàng: Làm cỏ kết hợp sục bùn bằng tay, bằng dụng cụ hoặc bằng máy đồng thời diệt được lúa cỏ mọc ngoài khóm, ngoài hàng lúa.

Đối với lúa gieo sạ (sạ rôi): Đi theo từng lối hoặc băng, quan sát kỹ và nhổ bỏ những cây lúa có đặc điểm khác với giống lúa trồng về kiểu hình (màu sắc thân, màu sắc lá, chiều cao cây, góc lá, độ rộng phiến lá,...).

+ Giai đoạn lúa đòng trổ: Cắt các bông lúa cỏ khi mới trổ - ngâm sữa; riêng bông lúa cỏ chắc xanh - chín phải cắt cho vào túi tránh rơi vãi hạt và đem tiêu hủy (cho gia cầm ăn hoặc đốt). Tuyệt đối không được để bông lúa cỏ sắp chín, đã chín trên ruộng, bờ ruộng hoặc vớt xuống kênh mương dẫn nước.

c. Biện pháp sinh học

Khi gặt xong có thể thả vịt vào ruộng để ăn các hạt lúa rụng trên ruộng trong đó có cả hạt lúa cỏ.

Những ruộng nhiễm lúa cỏ nặng không cho thu hoạch, cần tiêu hủy toàn bộ ruộng (bằng cách cắt cho gia súc ăn hoặc cày vùi), chậm nhất trước khi những bông lúa cỏ trở đầu tiên vào giai đoạn ngậm sữa. Khi cày vùi có thể sử dụng các chế phẩm vi sinh để nhanh phân hủy rơm rạ và cả hạt lúa cỏ.

d. Biện pháp hóa học

Những nơi đủ điều kiện thì điều tiết độ ẩm nhử cho lúa cỏ mọc, sau đó sử dụng thuốc trừ cỏ chọn lọc để tiêu diệt lúa cỏ (trước khi làm đất) hoặc sử dụng thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm (có thể tiêu diệt hạt lúa cỏ chưa mọc) trước khi gieo sạ 7-10 ngày.

Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có hoạt chất ***Pretilachlor*** trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam như: Sofit 300EC, Prefit 300EC, Vifiso 300EC, New Rofit 350EC,.....

Lưu ý: Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và tuân thủ nguyên tắc 4 đúng.

Trên đây là hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật quản lý lúa cỏ vụ Xuân năm 2024. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp hướng dẫn để UBND các xã chỉ đạo cán bộ chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn nông dân phát hiện sớm và thực hiện đúng kỹ thuật, đạt hiệu quả cao nhất./.

Nơi nhận:

- UBND huyện(B/c);
- Phòng NN&PTNT (Ph/h);
- Trung tâm VHTT&DL (Ph/h);
- UBND các xã, Thị trấn (Th/h);
- Lưu TT DVNN.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Ngọc Linh